TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-ST
Ngày: 14/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Học và ông Phương Văn Tư.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Lý Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST- HS ngày 17/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phương Đức TH; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 01 năm 1982 tại QH, TK, CB; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm CT A, xã QH, huyện TK, tỉnh CBQuốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Phương Văn D, sinh năm 1962, làm nghề trồng trọt và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1962, nghề nghiệp: Hưu trí và trú tại xóm CT A, xã QH, huyện TK, tỉnh CB; Anh chị em ruột: Bị cáo có 03 anh em, Bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ: Triệu Thị L, sinh năm 1990, làm nghề trồng trọt và trú tại xóm CT A, xã QH, huyện TK, tỉnh CBCon: Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/7/2009, Phương Đức TH bị Công an huyện Trà Lĩnh (nay là Công an huyện Trùng Khánh) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình phạt tiền về hành vi gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 48/QĐXPHC.

Ngày 19/3/2015, Phương Đức TH bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày

19/3/2015 về Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 11 ngày 19/3/2015.

Bị cáo bị bắt, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 29/9/2021 đến ngày 13/12/2021, Bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lĩnh. Có mặt.

2. Họ và tên: Triệu Minh H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 9 năm 2000 tại QH, TK, CB; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở:xóm BT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Triệu Văn N1và bà Hoàng Thị X, đều sinh năm 1971, làm nghề trồng trọt và trú tạixóm BT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB; Anh chị em ruột: Bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ**,** Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 15/9/2021 đến ngày 11/11/2021, Bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lĩnh. Có mặt.

3. Họ và tên: Nông Dương T; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26 tháng 4 năm 2002 tại QH, TK, CB; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm CT B, xã QH, huyện TK, tỉnh CB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Dương Văn M và bà Nông Thị B, đều sinh năm 1962, làm nghề trồng trọt và trú tại xóm CT B, xã QH, huyện TK, tỉnh CB; Anh chị em ruột: Bị cáo có 02 chị em, Bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 15/9/2021 đến ngày 11/11/2021, bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lĩnh. Có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Trương Văn B1; sinh ngày 30/10/1993

Nơi cư trú: xóm LT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB.

2. Trương Văn S; sinh ngày 07/10/1996

Nơi cư trú: xóm LT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB

3. Nông Văn Nh; sinh ngày 17/8/1992

Nơi cư trú: xóm LT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB

4. Trương Văn C, sinh ngày 03/01/1996

Nơi cư trú: xóm LT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB

5. Nông Văn B, sinh ngày 11/02/1996

Nơi cư trú: xóm CT A, xã QH, huyện TK, tỉnh CB

6. Nguyễn Văn Kiên, sinh ngày 23/12/2004

Nơi cư trú:xóm BT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB.

7. Triệu Văn N2, sinh ngày 08/7/1979

Nơi cư trú:xóm BT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB.

8. Triệu Văn N1, sinh ngày 10/10/1971

Nơi cư trú:xóm BT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 30 phút ngày 25 tháng 7 năm 2021, tổ công tác Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Đồn Biên phòng Cửa khẩu Trà Lĩnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu vực từ xóm BT đến xóm LT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB, phát hiện có 01 nhóm người dân có vác theo nhiều bao tải dứa có nhiều biểu hiện nghi vấn vận chuyển hàng hóa qua biên giới nên đã tiến hành truy đuổi, kiểm tra được 05 người gồm Nông Văn B, sinh năm 2004; Vàng T, sinh năm 1999; Nông Văn Kh, sinh năm 1974; Lô Thị L, sinh năm 1970 và Nông Văn B1, sinh năm 2006 cùng trú tại PT, HS, HQ, mỗi người đang vác một bao tải dứa màu xanh, bên trong có chứa thịt bò đông lạnh. Những người trên khai nhận được thuê bốc vác các bao tải dứa màu xanh có chứa sản phẩm động vật từ 01 nhà dân thuộc xóm BT, QH, TK, CB đi theo đường mòn đến mốc biên giới để sang Trung Quốc. Tổ công tác tiếp tục kiểm tra, phát hiện nhiều người dân bốc vác hàng hóa đi vào nhà ông Triệu Văn N2, sinh năm 1979, trú tạixóm BT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB. Tổ công tác đã đến nhà ông N2 kiểm tra, phát hiện tại gầm sàn nhà ông N2 có 39 bao tải dứa màu xanh, bên trong mỗi bao đều chứa sản phẩm đông lạnh (thịt bò).

Quá trình mở rộng điều tra, xác định được như sau:

Ngày 22 tháng 7 năm 2021, Phương Đức TH, sinh năm 1982, trú tại xóm CT A, xã QH, huyện TK, tỉnh CB liên lạc qua phần mềm Wechat với một người

đàn ông Trung Quốc tên P. Qua trao đổi, P đặt vấn đề thuê TH vận chuyển 60 (sáu mươi) kiện thịt bò với khối lượng 1.500kg (một nghìn năm trăm kilogam) từ thị trấn TL, huyện TK, tỉnh CB sang Trung Quốc qua mốc 728/1 và sẽ được P trả công 15.000NDT (mười năm nghìn nhân dân tệ tiền Trung Quốc) khi hàng chót lọt sang Trung Quốc. P nói với TH số hàng này P mua từ nước ngoài và nhập khẩu qua cảng ĐV, HP. TH đồng ý. Sau đó, Páo gửi cho TH số điện thoại của Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1986, trú tại Khu 5, Phường H, thành phố MC, tỉnh QN và bảo TH liên lạc với Ph để nhận hàng tại thị trấn TL, huyện TK, tỉnh CB.

Đến sáng ngày 24/7/2021, TH liên lạc với Triệu Minh H, sinh năm 2000, trú tạixóm BT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB và Nông Dương T, sinh năm 2002, trú tại xóm CT B, xã QH, huyện TK, tỉnh CB rủ H và T cùng làm chung. TH nói với H, T là "bao biên" tức là cùng nhau vận chuyển 60 kiện thịt bò đông lạnh có khối lượng 1.500kg từ thị trấn TL đến mốc 728/1 mang sang Trung Quốc với giá 9.000NDT (chín nghìn nhân dân tệ tiền Trung Quốc), hàng hóa mang từ thị trấn TL về sẽ được tập kết tại nhà H. H và T đồng ý. Sau đó, TH, H, T tìm thuê người để vận chuyển hàng hóa qua biên giới gồm Trương Văn B, sinh năm 1993, Trương Văn C, sinh năm 1996; Trương Văn S, sinh năm 1996, Nông Văn Nh, sinh năm 1992, đều trú tại xóm LT, xã QH, huyện TK; Nông Văn B, sinh năm 1996, trú tại xóm CT A, xã QH, huyện Tk, tỉnh CB và Nguyễn Văn K, sinh năm 2004, trú tạixóm BT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB. Quá trình vận chuyển hàng hóa liên lạc với nhau qua phần mềm Wechat.

Đến chiều ngày 24/7/2021, TH liên lạc với Phú và được biết số thịt bò trên đã được vận chuyển đến thị trấn TL, huyện Trùng Khánh. Do không có xe chở hàng từ thị trấn TL về đến nhà H nên TH nhờ lái xe (không biết tên, địa chỉ) chở số hàng 1.500kg thịt bò đông lạnh đến nhà H. Lúc đó, TH có việc cá nhân nên TH gọi cho H đón hàng tại nhà H nhưng H cũng không ở nhà vì đang đi Tổng Cọt, Hà Quảng nên gọi điện cho bố là ông Triệu Văn Năm, sinh năm 1971 tìm người vác hàng từ trên xe xuống phía sau nhà H. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H về nhà. Sau đó, T và nhiều người dân làm thuê bốc vác cũng đến nhà H.

Đến khoảng 00 giờ ngày 25/7/2021, TH, H, T bắt đầu cho mọi người vác hàng lên mốc biên giới 728/1 để sang Trung Quốc. TH có việc cá nhân nên không trực tiếp tham gia vận chuyển hàng. T đi bộ từ nhà H theo đường mòn đến đập nước sát chân núi hướng lên mốc 728/1, cách nhà H khoảng 100 mét để chỉ dẫn nhóm người bốc vác. H ở nhà quản lý hàng và hướng dẫn lần lượt từng nhóm, mỗi nhóm từ 05 đến 06 người vác các bao tải dứa màu xanh bên trong là thùng cát tông chứa thịt bò đông lạnh, mỗi bao 25kg đi qua chỗ T đứng và đi theo đường mòn lên

mốc biên giới 728/1. Nhóm thứ hai do Trương Văn B dẫn đường vác hàng từ nhà H đi. Trước khi đi, H đưa cho Bảo 01 cọc thẻ nhỏ, mỗi thẻ có kích thước 02 cm x 05 cm để phát cho những người đã vác hàng qua biên giới sang Trung Quốc làm căn cứ thanh toán tiền công. Tổng cộng đã có 05 tốp từ nhà H đi.

Đến khoảng 01 giờ ngày 25/7/2021, nhóm bốc vác đầu tiên và nhóm của Trương Văn B đã đến mốc 728/1 và đem hàng qua hàng rào xếp các bao tải chứa thịt bò lên xe của Trung Quốc, những người vác hàng được B phát thẻ, mỗi một thẻ tương ứng với 01 bao tải hàng vác sang Trung Quốc. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/7/2021, khi nhóm thứ tư đi qua chỗ T đứng khoảng 05 phút, T phát hiện có xe ô tô nghi là xe của lực lượng chức năng đi từ quốc lộ lên hướng xóm LT. T đã bảo nhóm thứ 05 đang đi đến chỗ T vác hàng quay lại nhà H. T cũng quay lại nhà H và điều khiển xe mô tô theo sau xe ô tô của lực lượng chức năng thì thấy lực lượng Công an phát hiện và thu giữ 05 bao tải hàng của mình. T gọi điện báo cho H biết. H sợ bị phát hiện có hàng tại nhà nên đã bảo nhóm người dân vác 39 bao tải thịt bò còn lại đi cất giấu tại gầm sàn nhà ông Triệu Văn N2, cách nhà H khoảng 50 mét. Đến 07 giờ ngày 25/7/2021, lực lượng chức năng phát hiện và thu giữ số hàng tại gầm sàn nhà ông N2. Sau đó, những người đã vác hàng qua biên giới sang Trung Quốc mang thẻ đến đổi lấy tiền công với H tổng là 16 thẻ. H đã trả tiền cho họ mỗi thẻ 300.000 đồng. Sau khi nhận được hàng, P liên lạc qua wechat với H, TH xác nhận đã nhận được 16 bao tải hàng thịt bò đông lạnh.

Sau khi liên lạc với Nguyễn Văn Ph và nhận được số hàng 1.500kg thịt bò đông lạnh và quá trình vận chuyển số hàng trên qua biên giới sang Trung Quốc, TH không trao đổi, liên lạc gì với Nguyễn Văn Ph.

Cùng ngày 25/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân vật chứng thu giữ. Kết quả: 44 (bốn mươi bốn) bao tải dứa màu xanh, bên trong mỗi bao tải có 01 thùng cát tông hình hộp chữ nhật, trên bao bì có in nhiều chữ, số bằng tiếng nước ngoài, có ký hiệu HALAL 25kg, bên trong mỗi thùng cát tông có 01 túi ni lông màu trắng đựng nhiều sản phẩm đông lạnh (thịt bò), đang trong tình trạng đông lạnh. Tiến hành cân mỗi bao tải có trọng lượng 25kg. Tổng 44 bao tải x 25 kg/bao = 1.100kg (một nghìn một trăm kilogam).

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh định giá đối với 1.500kg (Một nghìn năm trăm kilogam) thịt bò đông lạnh đã thu giữ. Tại Kết luận định giá tài sản số 36 ngày 17/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận: 1.500kg thịt bò

đông lạnh tại thời điểm ngày 25/7/2021 có trị giá là 129.000.000đ (Một trăm hai mươi chín triệu đồng)".

Quá trình điều tra, các bị cáo không xuất trình được giấy tờ, tài liệu có liên quan đến số hàng hóa trên để xuất khẩu sang Trung Quốc. Các bị cáo khai nhận mục đích vận chuyển số thịt bò đông lạnh trên qua biên giới là để nhận tiền công.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của những người tham gia trả hàng, trông đường và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 28/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cho bị cáo Nông Dương T, Trương Văn B là người dẫn đường, trả hàng tại mốc 728/1 và Trương Văn S là người trông đường xác định vị trí vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới. Kết quả phù hợp với lời khai và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra xét thấy việc vận chuyển số hàng hóa 1.500kg thịt bò đông lạnh từ Việt Nam sang Trung Quốc của các bị cáo TH, H, T không có sự chỉ đạo, bàn bạc, phân công cụ thể, rõ ràng mà cùng nhau thực hiện hành vi. Nên ngày 09/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh ban hành bản Kết luận điều tra đề nghị truy tố đối với Phương Đức TH, Triệu Minh H và Nông Dương T về Tội vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới theo quy định tại khoản 1 Điều 189 Bộ luật hình sự.

Xét thấy việc xử lý vật chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 31/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức bán 1.100kg thịt bò đông lạnh cho anh Đỗ Văn T, sinh năm 1988, trú tại VQ, thị trấn TL, huyện TK, tỉnh CB.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số: 64/CT-VKSTK ngày 28/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố. Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, các bị cáo không thay đổi lời khai và không khai thêm nội dung gì khác.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phương Đức TH, Triệu Minh H, Nông Dương T phạm tội Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 189; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phương Đức TH. Xử phạt tiền với bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

-Áp dụng khoản 1 Điều 189, Điều 17, Điều 35, điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Triệu Minh H và Nông Dương T. Xử phạt tiền với các bị cáo Triệu Minh H và Nông Dương T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ đối với các bị cáo:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các vật chứng sau:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 128 GB màu vàng, màn hình cảm ứng, lắp 01 thẻ sim số 0382485555, số Imei 355565703984198, đã qua sử dụng được niêm phong trong 01 phong bì thư, mặt trước ghi: (01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax tạm giữ đối với Phương Đức TH - Vụ vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, xảy ra ngày 25/7/2021".

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 128 GB màu xanh đen, số Imei 355565707647858, đã qua sử dụng được niêm phong trong 01 phong bì thư, mặt trước ghi: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh tạm giữ đối với Triệu Minh H - Vụ vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, xảy ra ngày 25/7/2021";

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei 1: 865394040518111, số Imei 2: 865394040518103;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Promax, số Imei 353902109358507 được niêm phong trong 01 chiếc phong bì thư, mặt trước ghi: "01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Promax tạm giữ đối với Nông Dương T trong vụ án Vận chuyển trái phép hàng háo qua biên giới, xảy ra ngày 25/7/2021 tại LT, QH, TK, CB";

- Trả lại các tài liệu đồ vật không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo:

+ Trả lại cho bị cáo Phương Đức TH 02 quyển sổ ghi chép, trong đó có 01 quyển bìa ngoài màu xanh có chữ BIOSEED Việt Nam", bên trong có viết nhiều chữ, số bằng mực màu đen và 01 quyển sổ loại vở học sinh, bìa ngoài màu xanh,

có in chữ "Phòng giáo dục đào tạo huyện Trà Lĩnh: Trương Văn V, bên trong có viết nhiều chữ, số bằng mực màu đen".

+ Trả lại cho bị cáo Triệu Minh H 01 (một) quyển vở bìa ngoài màu vàng, bên trong có viết nhiều chữ, số bằng mực màu đen, xanh.

+ Trả lại cho bị cáo Nông Dương T 04 quyển vở (gồm: 01 (một) quyển vở bìa ngoài màu xanh; 01 (một) quyển sổ bìa ngoài màu vàng trắng; 02 (hai) quyển sổ bìa ngoài màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy: 08 (tám) chiếc thẻ nhỏ được niêm phong trong bì thư, mặt trước ghi: "08 (tám) thẻ tạm giữ đối với Triệu Minh H vụ: Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, xảy ra ngày 25/7/2021".

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Các bị cáo không có gì cần tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát.

Phần nói lời sau cùng: Các bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Kết luận giám định tài sản và phù

hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền công từ việc vận chuyển hàng hóa qua biên giới từ Việt Nam sang Trung Quốc, ngày 25 tháng 7 năm 2021, Phương Đức TH, Triệu Minh H và Nông Dương T có hành vi vận chuyển trái phép 60 (sáu mươi) thùng cát tông thịt bò đông lạnh có khối lượng 1.500kg (Một nghìn năm trăm kilogam), có trị giá 129.000.000đ (Một trăm hai mươi chín triệu đồng) sang bên kia biên giới qua khu vực mốc 728/1 biên giới Việt - Trung thuộc địa phận xóm LT, xã QH, huyện TK, tỉnh CB Sau khi vận chuyển được 16 thùng cát tông chứa thịt bò đông lạnh có khối lượng 400kg sang biên kia biên giới, đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng chức năng phát hiện, thu giữ, tạm giữ được 44 (bốn mươi bốn) thùng cát tông có chứa 1.100kg (một nghìn một trăm kilogam) thịt bò đông lạnh.

Do đó, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 189 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 189 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào vận chuyển qua biên giới hoặc từ khu phí thuế quan vào nội địa hoặc ngược lại trái pháp luật hàng hóa, tiền Việt Nam, ngoại tệ, kim khí quý, đá quý trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng hoặc dưới 100.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm…"

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong quản lý ngoại thương, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa nhưng do hám lợi các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lời, kiếm lời bất chính. Hành vi của các bị cáo không những gây thất thu cho ngân sách nhà nước mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng tới trật tự, an ninh xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Phương Đức TH giữ vai trò chính trong vụ án, vì TH đã chủ động

khởi xướng và trực tiếp trao đổi việc vận chuyển hàng hóa với các bị cáo khác, nên bị cáo TH phải chịu mức hình phạt cao hơn; tiếp theo là các bị cáo Triệu Minh H và Nông Dương T có vai trò ngang nhau, các bị cáo đã tích cực trong việc vận chuyển số hàng hóa trên qua biên giới nên các bị cáo Triệu Minh H và Nông Dương T phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình nhưng thấp hơn bị cáo TH.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo:

- Về nhân thân: Đối với bị cáo Phương Đức TH: Ngày 20/7/2009, TH bị Công an huyện Trà Lĩnh (nay là công an huyện Trùng Khánh) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình phạt tiền về hành vi gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 48/QĐXPVPHC; Ngày 19/3/2015, Phương Đức TH bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 19/3/2015 về Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 11 ngày 19/3/2015 đã được xóa án tích và không được coi là có tiền án, tiền sự. Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đã được xóa án tích lâu do đó không coi là có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phương Đức TH, Triệu Minh H, Nông Dương T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Triệu Minh H và Nông Dương T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 189 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo Phương Đức TH, Triệu Minh H, Nông Dương T đều được đề nghị mức hình phạt chính là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giá trị hàng hóa các bị cáo vận chuyển; Mặt khác trong quá trình điều tra các bị cáo đều đã bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam một thời gian tương đối dài đủ để các bị cáo ăn năn hối cải nhận thức được về hành vi của mình. Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù đối với các bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo tương xứng với hành vi của từng bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt của Kiểm sát viên đã nêu là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi các bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Ngày 31/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức bán 1.100kg thịt bò đông lạnh cho anh Đỗ Văn T, sinh năm 1988, trú tại Vĩnh Quang, thị trấn TL, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng được số tiền 66.000.000 đồng. Tuy nhiên, số tiền này đã được sử dụng để thanh toán cho việc thuê kho bảo quản tang vật chứng trong quá trình tiến hành điều tra vụ án. Nên không còn số tiền chuyển theo hồ sơ vụ án.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 128 GB màu vàng, màn hình cảm ứng, lắp 01 thẻ sim số 0382485555, số Imei 355565703984198, đã qua sử dụng thu của Phương Đức TH. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 128 GB màu xanh đen, số Imei 355565707647858, đã qua sử dụng thu của Triệu Minh H. Đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Promax, số Imei 353902109358507 tạm giữ đối với Nông Dương T. Tại phiên tòa bị cáo trình bày không được sử dụng vào việc phạm tội nhưng quá trình điều tra kiểm tra điện thoại phát hiện liên quan đến việc giao dịch giữa H và T và trong danh bạ có lưu số của H và TH và có tài khoản Wechat của TH và H. Lịch sử giao dịch thể hiện từ 11/7 đến 15/9/2021. Nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước

- Trả lại các tài liệu, đồ vật và tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo:

+ Trả lại cho bị cáo Phương Đức TH 02 quyển sổ ghi chép, trong đó có 01 quyển bìa ngoài màu xanh có chữ BIOSEED Việt Nam", bên trong có viết nhiều chữ, số bằng mực màu đen và 01 quyển sổ loại vở học sinh, bìa ngoài màu xanh, có in chữ "Phòng giáo dục đào tạo huyện Trà Lĩnh: Trương Văn Viễn, bên trong có viết nhiều chữ, số bằng mực màu đen".

+ Trả lại cho bị cáo Triệu Minh H 01 (một) quyển vở bìa ngoài màu vàng, bên trong có viết nhiều chữ, số bằng mực màu đen, xanh.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei 1: 865394040518XXX, số Imei 2: 865394040518XXX tạm giữ đối với Nông Dương T. Bị cáo khai tại phiên tòa đã sử dụng điện thoại này để liên lạc với H và TH nhưng trong danh bạ và tài khoản Wechat không lưu số của H và TH. Kiểm tra không có nội dung và lịch sử liên lạc giữa H và TH với T. Do đó không có căn cứ T đã sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

+ Trả lại cho Nông Dương T 04 quyển vở (gồm: 01 (một) quyển vở bìa ngoài màu xanh; 01 (một) quyển sổ bìa ngoài màu vàng trắng; 02 (hai) quyển sổ bìa ngoài màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy: 08 (tám) chiếc thẻ nhỏ được niêm phong trong bì thư, mặt trước ghi: "08 (tám) thẻ tạm giữ đối với Triệu Minh H vụ: Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, xảy ra ngày 25/7/2021". Đây là những chiếc thẻ H dùng để làm căn cứ trả tiền công cảnh giới và công nhân bốc vác vận chuyển trái phép hàng hóa.

[6] Về nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông Trung Quốc tên P, bị can TH khai chỉ biết người này tên Páo, người Trung Quốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đủ căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Văn Ph, quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh việc Phú liên quan đến việc vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý đối với Phú trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người tên H, quá trình điều tra bị can TH khai có nói với H và T về việc có thêm Hưng tham gia chỉ để H và T tin tưởng. Thực tế H không tham gia. Đồng thời, H và T khai không được trao đổi, liên lạc gì với H về việc vận chuyển số hàng trên qua biên giới mà chỉ thấy TH nói có thêm Hưng tham gia. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý hình sự đối với Hưng là đúng quy định của pháp luật.

Đối với ông Triệu Văn N1, bố của bị can H, không biết số hàng H để ở phía sau nha có số lượng bao nhiêu, không biết mục đích H mang số hàng trên đi đâu, làm gì. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý đối với Triệu Văn N2 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Triệu Văn N2, không biết việc H cho người mang hàng đến cất giấu tại gầm sàn nhà vì hôm đó ông N2 không ở nhà và H cũng không thông báo, trao đổi gì với ông N2. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý đối với Triệu Văn N2 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với nhóm người trông đường, trả hàng hóa qua mốc 728/1 không biết số lượng hàng bao nhiêu, chỉ biết làm thuê để nhận tiền công. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý hình sự đối với nhóm người trên là đúng quy định của pháp luật.

Đối với nhóm người bốc vác hàng đều là những người các bị can không quen biết, không rõ nhân thân, lai lịch nên không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Phương Đức TH, Triệu Minh H và Nông Dương T phạm tội *"Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 189; Điều 17, Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phương Đức TH. Xử phạt tiền đối với bị cáo Phương Đức TH số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi năm triệu đồng).

-Áp dụng khoản 1 Điều 189, Điều 17, Điều 35, điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Triệu Minh H. Xử phạt tiền đối với bị cáo Triệu Minh H số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi năm triệu đồng).

-Áp dụng khoản 1 Điều 189, Điều 17, Điều 35, điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Dương T. Xử phạt tiền đối với bị cáo Nông Dương T số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi năm triệu đồng).

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu phát mại để sung vào ngân sách nhà nước các vật chứng sau:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 128 GB màu vàng, màn hình cảm ứng, lắp 01 thẻ sim số 0382485555, số Imei 355565703984198, đã qua sử dụng thu của Phương Đức TH.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 128 GB màu xanh đen, số Imei 355565707647XXX, đã qua sử dụng thu của Triệu Minh H.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Promax, số Imei 353902109358XXX được niêm phong trong 01 chiếc phong bì thư, mặt trước ghi: tạm giữ đối với Nông Dương T trong vụ án Vận chuyển trái phép hàng háo qua biên giới, xảy ra ngày 25/7/2021 tại Lũng Táo, Quang Hán, Trùng Khánh, Cao Bằng";

- Trả lại các tài liệu, đồ vật và tài sản cho các bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo:

+ Trả lại cho bị cáo Phương Đức TH 02 quyển sổ ghi chép, trong đó có 01 quyển bìa ngoài màu xanh có chữ BIOSEED Việt Nam", bên trong có viết nhiều chữ, số bằng mực màu đen và 01 quyển sổ loại vở học sinh, bìa ngoài màu xanh, có in chữ "Phòng giáo dục đào tạo huyện Trà Lĩnh: Trương Văn Viễn, bên trong có viết nhiều chữ, số bằng mực màu đen".

+ Trả lại cho bị cáo Triệu Minh H 01 (một) quyển vở bìa ngoài màu vàng, bên trong có viết nhiều chữ, số bằng mực màu đen, xanh.

+Trả lại cho Nông Dương T 04 quyển vở (gồm: 01 (một) quyển vở bìa ngoài màu xanh; 01 (một) quyển sổ bìa ngoài màu vàng trắng; 02 (hai) quyển sổ bìa ngoài màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei 1: 865394040518XXX, số Imei 2: 865394040518XXX;

- Tịch thu tiêu hủy: 08 (tám) chiếc thẻ nhỏ được niêm phong trong bì thư, mặt trước ghi: "08 (tám) thẻ tạm giữ đối với Triệu Minh H vụ: Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, xảy ra ngày 25/7/2021". Đây là những chiếc thẻ H dùng để làm căn cứ trả tiền công cảnh giới và công nhân bốc vác vận chuyển trái phép hàng hóa.

Xác nhận vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2022.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc các bị cáo Phương Đức TH, Triệu Minh H và Nông Dương T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Quang Hán;
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Quốc Hùng